

Bản án số: 15/2023/HSPT
Ngày 13/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Bình

Ông Phan Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Tạ Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 10/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

* Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn B**, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1982 tại tỉnh Thái Bình; nơi ĐKKHTT: Tổ dân phố 10, thị trấn P, huyện K, tỉnh Gia Lai; nơi ở hiện tại: Tổ 06, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D (đã chết) và bà Dương Thị K; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 07/3/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. (đã chấp hành xong)

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 10/8/2022, Lê Văn B điều khiển xe mô tô biển số 81N1-140.08 đến Bệnh viện Đại học y dược Hoàng Anh Gia Lai, thuộc Tổ 8, phường T, thành phố P để tìm cơ hội lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Khi đến nơi, B gửi xe mô tô ở nhà giữ xe rồi đi bộ lên khu điều trị bệnh nhân. Khi đi đến phòng bệnh số 302, Bằng phát hiện ông Dương Văn Q (sinh năm 1985, trú

thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai) đang nằm ngủ trên giường, bên cạnh có để điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax màu xanh, dung lượng 256GB. Lúc này khoảng 13 giờ cùng ngày, B quan sát và lợi dụng lúc trong phòng bệnh không có người, thì đi đến lén lút lấy chiếc điện thoại của ông Q giấu vào người, rồi tẩu thoát. Sau đó, B điều khiển xe mô tô 81N1-140.08 đến cửa hàng điện thoại Hoàn Thiện (đường T, Tổ 01, phường T, thành phố P) bán điện thoại di động vừa chiếm đoạt của ông Q cho ông Nguyễn Văn P (sinh năm 1985, là chủ cửa hàng) được 9.000.000 đồng. Đối với ông Q, sau khi phát hiện bị mất điện thoại di động, thì đến Công an phường T, thành phố P trình báo. Đến ngày 13/8/2022, biết không thể che giấu hành vi của bản thân nên B đến Công an phường T, thành phố P đầu thú và giao nộp số tiền 9.000.000 đồng do bán điện thoại di động chiếm đoạt của ông Quyết mà có. Vụ việc sau đó được Công an phường T chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P xử lý.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax mà ông Nguyễn Văn P mua của Lê Văn B, sau đó ông P đã bán lại cho người khác nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Qua định giá, xác định điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, dung lượng 256Gb của ông Dương Văn Q bị B chiếm đoạt vào ngày 10/8/2022, có giá trị 7.800.000 đồng (bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Đối với xe mô tô biển số 81N1-140.08, là phương tiện Lê Văn B sử dụng đi trộm cắp điện thoại di động tại Bệnh viện Đại học y dược Hoàng Anh Gia Lai vào ngày 10/8/2022, qua điều tra xác định do Bằng đứng tên đăng ký và là tài sản của Bằng. Bằng khai: Sau khi sử dụng làm phương tiện phạm tội, ngày 12/8/2022 B đã bán xe cho người khác, nhưng không biết rõ họ tên, địa chỉ người mua. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ được xe mô tô trên.

Quá trình điều tra vụ án, bà Phan Thị Bích N (sinh năm 1983, là nhân viên của Bệnh viện Đại học y dược Hoàng Anh Gia Lai) giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P 01 đĩa CD ghi dữ liệu hình ảnh được trích an thành phố P 01 đĩa CD xuất từ camera an ninh của Bệnh viện vào ngày 10/8/2022, ghi hình ảnh có liên quan đến hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại di động do Lê Văn B thực hiện. Đĩa CD này được Cơ quan điều tra niêm phong và lưu giữ vào hồ sơ vụ án. Đối với số tiền 9.000.000 đồng do B giao nộp khi ra đầu thú, qua điều tra xác định là tiền do B bán điện thoại di động chiếm đoạt của ông Dương Văn Q mà có; Cơ quan điều tra chuyển số tiền trên theo vụ án để xử lý.

Đối với ông Nguyễn Văn P, là người đã mua điện thoại di động do bị cáo Lê Văn B trộm cắp mang đến bán vào ngày 10/8/2022, qua điều tra xác định: Khi mua điện thoại di động của B, ông P không biết đó là tài sản do B trộm cắp mà có. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P không xem xét, xử lý về hình sự đối với ông P về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, là có căn cứ.

- Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 11-01-2023 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn B 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định .

- Kháng cáo của bị cáo:

Ngày 11/01/2023 bị cáo Lê Văn B kháng cáo về phần hình phạt, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo có tại hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm; các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Vào khoảng 13 giờ ngày 10/8/2022, Lê Văn B đến Bệnh viện Đại học y dược Hoàng Anh Gia Lai, tại phòng bệnh số 302, Lê Văn B đã lợi dụng lúc anh Dương Văn Q đang ngủ trưa lén lút chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, dung lượng 256 GB trị giá 7.800.000 đồng của anh Q.

Do đó, Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Xét thấy khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử bị cáo mức án 09 tháng tù là phù hợp. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo giao nộp một số tài liệu như sau: Bản sao Quyết định v/v phục viên của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp số 34/QGX-AD ngày 03 tháng 5 năm 2007, Giấy giới thiệu sĩ quan dự bị, bản tóm tắt lý lịch. Qua xác minh xác định bị cáo có khoảng thời gian tham gia trong lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam, tuy nhiên không làm phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới. Nhân thân bị cáo từng bị xử phạt vi phạm hành chính cũng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội lần này.

Do đó, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn, cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn B 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án:

Bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- CQCSĐT thành phố P;
- VKS thành phố P;
- TAND thành phố P(2);
- Chi cục THADS thành phố P;
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hiên